

C, ngày 20 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C - TỈNH LONG AN

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- 1. Thẩm phán:* Bà Phạm Thị Thùy Trang.
- 2. Thư ký phiên họp:* Bà Phan Thị Hương.

Ngày 20 tháng 12 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Long An, tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 109/QĐ-TA ngày 10 tháng 12 năm 2024, đối với:

Người bị đề nghị: Trà Hùng A.

Giới tính: Nam.

Sinh ngày: 28/11/1993.

Số định danh cá nhân: 086093010876

Dân tộc: Kinh.

Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hóa: 08/12.

Nguyên quán: C, Long An.

Địa chỉ thường trú và chỗ ở hiện tại: Ấp Chợ, xã L, huyện C, tỉnh Long An.

Nghề nghiệp: không

Tiền án: ngày 14/10/2019 bị TAND huyện C, Tỉnh Long An xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tiền sự: Ngày 23/10/2023, Trà Hùng A bị Công an xã L, huyện C xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Con ông Trà Oai H và bà Nguyễn Thị Kim H

Người bị đề nghị vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Người đề nghị: Bà Nguyễn Thị Kim Lành – Trưởng phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện C.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Võ Văn Sớm – Phó Trưởng phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện C (theo giấy ủy quyền số 153/PLĐTBXH ngày 20/12/2024).

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C: Ông Phạm Quốc Huy – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Theo hồ sơ vụ việc và bản tường trình của người vi phạm thể hiện: Ngày 20/10/2023, Trà Hùng A có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bị Công an xã L lập biên bản vi phạm hành chính vào ngày 23/10/2023, ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 38/QĐ-XPVPHC ngày 23/10/2023, xử phạt bằng hình thức phạt tiền với mức phạt tiền là 1.500.000 đồng, chưa chấp hành xong. Ngày 24/10/2023, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã L ban hành Quyết định áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy số 1176/QĐ-UBND đối với Trà Hùng A, thời hạn quản lý: 01 năm kể từ ngày 24/10/2023 đến 24/10/2024. Ngày 17/11/2023, Trà Hùng A tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy, bị Công an xã L lập biên bản vi phạm hành chính ngày 17/11/2023; ngày 17/11/2023, Bệnh viện đa khoa khu vực Cần Giuộc xác nhận Trà Hùng A có nghiện ma túy, tên loại ma túy sử dụng: Methamphetamin. Ngày 20/11/2023, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã L ban hành Quyết định dừng quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy số 1274/QĐ-UBND. Ngày 22/11/2023, Trà Hùng A đăng ký cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, Chủ tịch UBND xã L ban hành Quyết định cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng số 1281/QĐ-UBND ngày 22/11/2023 đối với Trà Hùng A, thời gian cai nghiện: từ ngày 22/11/2023 đến ngày 22/11/2024. Trà Hùng A hoàn thành cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng, Chủ tịch UBND xã L ban hành quyết định quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú số 1558/QĐ-UBND ngày 25/11/2024 đối với Trà Hùng A, thời gian quản lý: từ ngày 25/11/2024 đến ngày 25/12/2025. Ngày 25/11/2024, Công an xã L tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể Trà Hùng A cho kết quả dương tính với ma túy. Ngày 26/11/2024, Bệnh viện đa khoa khu vực Cần Giuộc xác nhận Trà Hùng A có nghiện ma túy, tên loại ma túy sử dụng: Methamphetamin. Công an xã L lập Biên bản vi phạm ngày 25/11/2024 và đề nghị xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trà Hùng A.

Tại phiên họp:

Đại diện người đề nghị phát biểu ý kiến: Trà Hùng A là đối tượng nghiện ma túy, đã đăng ký cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng nhưng sau thời gian cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng, Trà Hùng A lại tiếp tục thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, có đủ cơ sở để giữ nguyên yêu cầu đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trà Hùng A, thời gian đề nghị là 24 tháng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C phát biểu ý kiến: Tòa án đã thực hiện đầy đủ các bước tiến hành tố tụng theo quy định của pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án. Việc Trưởng Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện C đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trà Hùng A là có cơ sở. Do đó, đề nghị Chủ tọa phiên họp căn cứ vào quy định của pháp luật xem xét chấp nhận đề nghị của Trưởng Phòng Lao động – Thương Binh và Xã hội huyện C đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trà Hùng A với thời gian từ 18 đến 24 tháng.

XÉT THẤY:

Về thủ tục tố tụng: Trà Hùng A đã được tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý về việc thụ lý hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính và

Quyết định mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính nhưng vắng mặt tại phiên họp. Căn cứ Điều 20 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022, Tòa án quyết định tiến hành phiên họp vắng mặt Trà Hùng A.

Về trình tự, thủ tục và tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị: Trà Hùng A là người đã thành niên và có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, có nơi cư trú ổn định tại Ấp Chợ, xã L, huyện C, tỉnh Long An. Trà Hùng A là người nghiện ma túy, đã tự nguyện đăng ký cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng theo Quyết định số 1281/QĐ-UBND ngày 22/11/2023 của Chủ tịch UBND xã L. Tuy nhiên, sau thời gian cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, Trà Hùng A bị phát hiện sử dụng trái phép chất ma túy, bị Công an xã L lập biên bản vi phạm hành chính vào ngày 25/11/2024 và đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã L lập hồ sơ để Trưởng phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện C đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại các Điều 95, 96 của Luật xử lý vi phạm hành chính, Điều 32 Luật phòng chống ma túy, Điều 40 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ. Hồ sơ thể hiện đầy đủ: Bảng tóm tắt lý lịch và Bản tường trình của Trà Hùng A, Biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy của cơ quan có thẩm quyền, Văn bản đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của Ủy ban nhân dân xã L. Hồ sơ lập theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính, Điều 41, Điều 42 và Điều 43 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ.

Về thời hiệu: Trưởng phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện C đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trà Hùng A đảm bảo thời hiệu đúng quy định tại Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Về thẩm quyền: thẩm quyền lập hồ sơ, thẩm quyền đề nghị theo đúng quy định tại Điều 103, Điều 104, Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Về nội dung: Trà Hùng A là người đã thành niên, có nơi cư trú ổn định tại Ấp Chợ, xã L, huyện C, tỉnh Long An, có năng lực trách nhiệm dân sự, nhận thức được việc sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Trà Hùng A sau thời gian cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng thì lại tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy, điều đó cho thấy Trà Hùng A không thể tự mình thoát tuyện với ma túy. Xét thấy: để tạo điều kiện cai nghiện, điều trị cắt cơn nghiện ma túy, học tập và rèn luyện; cần phải áp dụng biện pháp cai nghiện ma túy bắt buộc cho Trà Hùng A để giúp đối tượng có môi trường tốt để chữa bệnh, điều trị cắt cơn nghiện ma túy, tu rèn kỷ luật, giáo dục đạo đức, nhân cách cũng như nâng cao hiểu biết về pháp luật, trở thành người có ích cho xã hội, cho cộng đồng và gia đình. Do đó, việc Trưởng phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện C đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trà Hùng A với **thời gian 24 tháng** và đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trà Hùng A với thời gian **18 - 24 tháng** là có căn cứ, cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ vào khoản 5 Điều 2; khoản 2 Điều 6; khoản 2 Điều 7; điểm b khoản 1 Điều 10; Điều 95, Điều 96; Điều 103; Điều 104 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 23, Điều 27, khoản 2 Điều 32 của Luật phòng, chống ma túy năm 2021.

Căn cứ vào Điều 3, Điều 8, Điều 12, Điều 16, Điều 20, Điều 21, Điều 23; Điều 31, Điều 32 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 33, Điều 40, Điều 41, Điều 42 của Nghị định 116/2021/NĐCP ngày 21/12/2021;

Căn cứ vào Thông tư số 05/2018/TT-BCA ngày 07/02/2018;

Căn cứ vào Nghị quyết số 04/2015/NQ-HĐTP ngày 24/12/2015;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trà Hùng A.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 24 (hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc: Cơ sở cai nghiện ma túy Long An (Địa chỉ: Ấp 2, xã Thủy Tây, huyện Thạnh Hóa, tỉnh Long An).

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với Quyết định:

Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án, người bị đề nghị có quyền khiếu nại Quyết định của Tòa án trong việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định, Người đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện C có quyền kháng nghị đối với Quyết định của Tòa án trong việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện C có trách nhiệm phối hợp với Công an huyện C đưa Trà Hùng A vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:

- VKSND huyện C;
- Trưởng CA huyện C;
- Trưởng phòng LĐTB và XH huyện C;
- Chủ tịch UBND xã L;
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Thùy Trang

